

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1991

Nơi thường trú: Số 323, tổ 18, ấp T, xã S, thành phố C, tỉnh Đ.

Địa chỉ hiện nay: Nhà không số, tổ 10, ấp 1, xã G, huyện Long Hồ, tỉnh Q.

Q.

- *Bị đơn*: Anh Đinh Quang N, sinh năm 1979

Nơi thường trú: Số 323, tổ 18, ấp T, xã S, thành phố C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn chị Phạm Thị Ngọc T và anh Đinh Quang N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc T và anh Đinh Quang N thống nhất thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 108/2009, ngày 06/8/2009 của Ủy ban nhân dân xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Q).

Về con chung: Có 02 người con chung tên Đinh Thị Kim T, sinh ngày 10/10/2009 và Đinh Quốc B, sinh ngày 01/5/2011, hai con đang sống chung với anh N. Anh N tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung (Đinh Thị Kim Ngân, sinh ngày 10/10/2009 và Đinh Quốc An, sinh ngày 01/5/2011).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi hai con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân - gia đình số tiền 150.000 đồng. Tiền án phí trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012572, ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Chị T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.